

CHƯƠNG 1

Câu 1. Thực dân Pháp **nổ súng xâm lược** Việt Nam **năm 1858** ở đâu?

- A. Đà Nẵng. (điểm khởi đầu)
- B. Thừa Thiên - Huế.
- C. Hải Phòng.
- D. Sài Gòn.

Câu 2. Pháp bắt đầu tiến hành công cuộc **khai thác thuộc địa** ở Việt Nam **sau khi**.....

- A. đã dập tắt cuộc khởi nghĩa Yên Thế
- B. đã hoàn thiện bộ máy thống trị ở Đông Dương
- C. đã đặt nền bảo hộ toàn bộ nước ta.
- D. đã cơ bản bình định được VN về quân sự

Câu 3*. **Tính chất của xã hội** Việt Nam **dưới sự cai trị của thực dân Pháp** là gì?

- A. Thuộc địa.
- B. Phong kiến.
- C. Thuộc địa, nửa phong kiến.
- D. Thuộc địa, phong kiến.

Câu 4. **Trước khi thực dân Pháp xâm lược**, xã hội Việt Nam có những giai cấp nào?

- A. Địa chủ phong kiến, nông dân, tư sản, tiểu tư sản và công nhân.(**khi Pháp vào xâm lược**)
- B. Địa chủ phong kiến và nông dân
- C. Địa chủ phong kiến, công nhân và nông dân.
- D. Địa chủ phong kiến, nông dân và tiểu tư sản.

Câu 5. Mâu thuẫn vừa **cơ bản, vừa chủ yếu** của xã hội Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là gì?

- A. Công nhân, nông dân với địa chủ và thực dân Pháp xâm lược.
- B. Công nhân với chủ tư bản.
- C. Nông dân với địa chủ, phong kiến
- D. Toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược

Câu 6. Yêu cầu **bức thiết nhất** của nhân dân Việt Nam dưới chế độ thực dân phong kiến là gì?

- A. Độc lập dân tộc.
- B. Tự do, bình đẳng.
- C. Ruộng đất.
- D. Phát triển kinh tế.

Câu 7. Giai cấp chiếm số đông trong xã hội Việt Nam dưới thời Pháp thuộc?

- A. Công nhân
- B. Nông dân (90%)**
- C. Tiểu tư sản (Học sinh, sinh viên)
- D. Tư sản

Câu 8. Thành phần tham gia khởi nghĩa Yên Thế (Bắc Giang) cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, chủ yếu ở giai cấp nào?

- A. Nông dân.**
- B. Công nhân.
- C. Tư sản.
- D. Tiểu tư sản.

Câu 9. Quan điểm "Bất bạo động, bạo động tắc tử" (Không bạo động, bạo động ắt chết) chống thực dân Pháp xâm lược là của ai?

- A. Hoàng Hoa Thám.
- B. Phan Bội Châu. (có bạo động)
- C. Phan Châu Trinh.**
- D. Nguyễn Ái Quốc.

Câu 10. Đại diện cho xu hướng bạo động chống thực dân Pháp với chủ trương: "Không thành công cũng thành nhân" là của ai?

- A. Hoàng Hoa Thám.
- B. Phan Bội Châu.
- C. Phan Châu Trinh.
- D. Nguyễn Thái Học.**

Câu 11. Tổ chức nào đã tiên hành cuộc khởi nghĩa ở Yên Bái tháng 2 năm 1930?

- A. Việt Nam Quốc dân Đảng. (nhưng thất bại)**
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam. (= An Nam CSD + ĐĐCSN + ĐĐCSLĐ)
- C. An Nam Cộng sản Đảng
- D. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Câu 12. Nhiệm vụ **hàng đầu** của cách mạng Việt Nam dưới sự thống trị của thực dân Pháp là gì?

- A. Chống chủ nghĩa thực dân.
- B. Chống phong kiến.
- C. Giành lại ruộng đất cho nông dân.
- D. Chống đế quốc, giành độc lập cho dân tộc.**

Câu 13. Con đường cách mạng mà Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn để giải phóng dân tộc Việt Nam **giai đoạn 1911-1920** là gì?

- A. Cách mạng xã hội
- B. Cách mạng vô sản.**
- C. Cách mạng dân chủ tư sản.
- D. Cách mạng chính trị.

Câu 14. Một trong những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp **chuẩn bị về tư tưởng** cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (02/1930) là gì?

- A. Viết sách, báo tổ cáo chính sách áp bức, bóc lột của thực dân Pháp (1918-1929).**
- B. Thành lập tổ chức An Nam Cộng sản Đảng (1929).
- C. Chỉ đạo thực hiện phong trào "Vô sản hóa" (1928)
- D. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (6/1925).

Câu 15. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp **chuẩn bị về tổ chức** cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là gì?

- A. Viết sách, báo tổ cáo chính sách áp bức, bóc lột của thực dân Pháp.
- B. Thành lập Cộng sản Đoàn (02/1925).
- C. Chỉ đạo thực hiện phong trào "Vô sản hóa".
- D. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên (6/1925).**

Câu 16. Tờ báo nào sau đây đánh dấu sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam?*

- A. Báo Người cùng khổ.
- B. Báo Thanh niên.**
- C. Báo Nhân đạo.
- D. Báo Phụ nữ.

Câu 17. **Tổ chức cộng sản** nào dưới đây ra đời đầu tiên ở Việt Nam?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. **(ra đời đầu tiên nhưng không phải là tổ chức cộng sản)**
- B. Đông Dương Cộng sản Đảng.**
- C. An Nam Cộng sản Đảng.
- D. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Câu 18. Cơ quan ngôn luận của tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng là tờ báo nào?

- A. Báo Thanh niên.
- B. Báo Búa liềm.**
- C. Báo Nhân đạo.
- D. Báo Đời sống công nhân.

Câu 19*. Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 2 năm 1930?

- A. Liên hiệp quốc được thành lập.
- B. Hiệp ước an ninh Mỹ - Trung được ký kết.
- C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

D. Quốc tế cộng sản được thành lập. (1919)

Câu 20. Đại biểu các tổ chức công sản nào đã tham dự Hội nghị thành lập Đảng đầu năm 1930 tại Hương Cảng, Trung Quốc ?

- A. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn và Tân Việt Đảng
- B. Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng.**
- C. An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.
- D. Đông Dương Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Câu 21. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (02/1930)

- A. Thông qua Luận Cương Chính trị.
- B. Bầu Ban chấp hành trung ương chính thức.
- C. Thống nhất các tổ chức Đảng thành một Đảng duy nhất.**
- D. Đặt tên Đảng là Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 22. Trong Hội nghị thành lập Đảng tháng 2 năm 1930, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng được thành lập do ai đứng đầu?

- A. Hà Huy Tập.
- B. Trần Phú. (là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam)**
- C. Lê Hồng Phong.
- D. Trịnh Đình Cửu.**

Câu 23*. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (02/1930) đã chấm dứt

- A. tình trạng khủng hoảng về đường lối, giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.**
- B. khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam.
- C. khuynh hướng cách mạng vô sản ở Việt Nam.
- D. sự lãnh đạo của giai cấp tư sản dân tộc đối với cách mạng Việt Nam.

Câu 24. Ai là người đã soạn thảo Chính cương vắn tắt của Đảng tháng 2 năm 1930?

- A. Trần Phú.
- B. Nguyễn Ái Quốc.**
- C. Lê Hồng Phong.
- D. Hà Huy Tập.

Câu 25. **Văn kiện** nào của Đảng đặt nhiệm vụ chống đế quốc lên hàng đầu?

- A. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt (02/1930).==> Cương lĩnh chính trị đầu tiên**
- B. Luận cương chính trị tháng (10/1930).

C. Thư của Trung ương gửi cho các cấp đảng bộ (12/1930).

D. Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Đảng (03/1935).

Câu 26. Nội dung nào sau đây nằm trong Cương lĩnh đầu tiên của Đảng tháng 2 năm 1930?

A. Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập.

B. Tư sản dân quyền cách mạng là thời kỳ dự bị để làm xã hội cách mạng.

C. Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc.

D. Đảng có vững cách mạng mới thành công.

Câu 27*. Văn kiện nào sau đây **không thuộc** Cương lĩnh Đảng ra đời từ 1930 đến nay?

A. Cương lĩnh chính trị đầu tiên (02/1930).

B. Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam (02/1951).

C. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (6/1991).

D. Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2013. (**năm 2011 mới đúng**)

Câu 28. Luận cương chính trị **tháng 10 năm 1930** của Đảng xác định nhiệm vụ trọng tâm của cách mạng là:

A. Chống đế quốc giải phóng dân tộc

B. **Đánh phong kiến làm cách mạng ruộng đất.**

C. Kháng chiến kiến quốc.

D. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 29. Luận cương chính trị **tháng 10** năm 1930 của Đảng xác định động lực chính của cách mạng là:

A. Công nhân, nông dân, tầng lớp trí thức.

B. Nông dân và tiểu tư sản.

C. **Công nhân và nông dân.**

D. Tất cả mọi tầng lớp.

Câu 30. Điền vào chỗ trống: Một trong những hạn chế của Luận cương tháng 10 năm 1930 của Đảng là không nhận thức chính xác ở cách mạng ở thuộc địa.

A. **Mâu thuẫn chủ yếu và nhiệm vụ chủ yếu**

B. vai trò của giai cấp tư sản

C. vai trò của giai cấp công nhân

D. mâu thuẫn cần giải quyết

Câu 31. Văn kiện nào của Đảng nhấn mạnh "Vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền"?

A. Cương lĩnh tháng 02/1930.

B. Luận cương chính trị tháng 10/1930.

C. Chi thị thành lập Hội phản đế đồng minh 18/11/1930.

D. Chung quanh vấn đề chiến sách mới 10/1936.

Câu 32*. Điểm khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị tháng 2 năm 1930 và Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930 của Đảng là:

A. Phương hướng chiến lược của cách mạng.

B. Về mối quan hệ quốc tế.

C. Vai trò lãnh đạo cách mạng.

D. Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng.

Câu 33. "Chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương" ban hành tháng 6/1932 đề ra nhiệm vụ cụ thể gì để phục hồi lại cơ sở đảng?

A. Đòi ân xá tù chính trị, cải thiện điều kiện lao động.

B. Đòi tăng lương, giảm giờ làm công nhân Việt Nam.

C. Đòi giảm sưu thuế nông nghiệp, thuế thân.

D. Đòi thành lập lại các tổ chức Công hội, Nông hội.

Câu 34. Ai được bầu làm Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương **tháng 3 năm 1935**?

A. Hà Huy Tập.

B. Lê Hồng Phong.

C. Nguyễn Văn Cừ.

D. Trần Phú.

Câu 35. Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII (7/1935) xác định kẻ thù trước mắt nguy hiểm của nhân dân thế giới là gì?

A. Chủ nghĩa thực dân cũ.

B. Chủ nghĩa phát xít.

C. Chủ nghĩa thực dân mới.

D. Chủ nghĩa đế quốc.

Câu 36. Lực lượng tham gia phong trào dân chủ ở VN trong thời kỳ 1936-1939 là:

A. Công nhân và nông dân.

B. Binh lính và công nhân

C. Không phân biệt thành phần, giai cấp, chính trị, dân tộc và tôn giáo.

D. Liên minh công nhân, nông dân và trí thức.

Câu 37*. Hình thức đấu tranh nào dưới đây không có trong phong trào đấu tranh giai đoạn 1936-1939 ở Việt Nam dưới thời Pháp thuộc?

A. Đấu tranh vũ trang.

B. Đấu tranh chính trị công khai, hợp pháp.

C. Tổ chức cuộc biểu tình.

D. Tổ chức cuộc mít tinh.

Câu 38*. Quan điểm "Cuộc dân tộc giải phóng **không nhất thiết** phải gắn chặt với cuộc cách mạng điền địa" được Đảng nêu ra trong văn kiện nào?

A. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (02/1930).

B. Luận cương chính trị (10/1930).

C. Chương trình hành động của Đảng Cộng sản Đông Dương (02/1932).

D. Chung quanh vấn đề chiến sách mới (10/1936).

Câu 39. Điều kiện nào **không tạo ra khả năng đấu tranh công khai hợp pháp** cho phong trào cách mạng Đông Dương giai đoạn 1936 - 1939?

A. Sự xuất hiện chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh thế giới.

B. Chủ trương chuyển hướng chiến lược cách mạng thế giới của Quốc tế cộng sản.

C. Mặt trận nhân dân Pháp lên cầm quyền.

D. Sự xuất hiện của chiến tranh lạnh.

Câu 40*. Trong cao trào dân chủ 1936-1939, Đảng chủ trương tập hợp những lực lượng nào?

A. Công nhân và nông dân.

B. Toàn thể dân tộc Việt Nam.

C. Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản, địa chủ.

D. Mọi lực lượng dân tộc và một bộ phận người Pháp ở Đông Dương.

Câu 41. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp **tháng 7 năm 1936** chủ trương thành lập mặt trận nào?

A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

B. Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương.

C. Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Phản đế đồng minh Đông Dương.

Câu 42. Sau khi **chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (9/1939)**, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam?

A. Chính sách "Kinh tế thời chiến".

B. Chính sách "Thuộc địa thời chiến".

C. Chính sách "Kinh tế chỉ huy".

D. Chính sách "Kinh tế mới".

Câu 43. Sau **chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc (8/1945)**, quân đội đồng minh nào **vào Việt Nam**?

A. Anh, Mỹ.

B. Anh, quân đội Tưởng (Trung Quốc).

- C. Anh, Pháp.
- D. Anh, Liên Xô.

Câu 44. Nội dung nào sau đây **không thuộc** khẩu hiệu được chỉ rõ tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (11/1939)?

- A. Chống địa tô cao.
- B. Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết.
- C. Tịch thu ruộng đất của đế quốc.
- D. Chống cho vay lãi nặng.

Câu 45. Lá cờ đỏ sao vàng, quốc kỳ Việt Nam **lần đầu tiên** xuất hiện trong cuộc khởi nghĩa nào?

- A. Khởi nghĩa Bắc Sơn.
- B. Khởi nghĩa Ba Tơ.
- C. Khởi nghĩa Nam Kỳ.
- D. Binh biến Đô Lương.

Câu 46. Năm 1943, Đảng chủ trương xây dựng nền văn hóa mới theo nguyên tắc nào?

- A. Dân tộc, khoa học, đại chúng.
- B. Dân tộc, đại chúng, nhân văn.
- C. Dân tộc, khoa học, nhân văn.
- D. Đại chúng, tiến bộ, khoa học.

Câu 47. Sự kiện **Nhật đảo chính Pháp (09/3/1945)** đã đặt ra nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Chống đế quốc và tay sai, giành độc lập dân tộc.
- B. Tập trung lực lượng đánh đổ ách thống trị của phát xít Nhật.
- C. Tập trung lực lượng đánh đổ ách thống trị của Nhật - Pháp.
- D. Tập trung lực lượng đánh đổ ách thống trị của thực dân Pháp.

Câu 48*. **Khẩu hiệu** nào được Đảng đưa ra trong Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (ngày 12/03/1945)?

- A. Đánh đuổi phát xít Nhật - Pháp.
- B. Đánh đuổi phát xít Nhật.
- C. Phá kho thóc, giải quyết nạn đói.
- D. Chống nhổ lúa trồng đay.

Câu 49. Chỉ thị Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta ngày 12/3/1945 xác định kẻ thù **cụ thể, trước mắt và duy nhất** của nhân dân Đông Dương là:

- A. Thực dân Pháp.
- B. Chủ nghĩa phát xít.
- C. Bọn phản động thuộc địa.

D. Phát xít Nhật.

Câu 50*. Cùng với khởi nghĩa từng phần trong **Cách mạng Tháng 8 năm 1945 (nạn đói năm 1945)**, Đảng đã phát động phong trào gì thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh và khởi nghĩa trong nhân dân?

A. Phong trào phá kho thóc giải quyết nạn đói.

B. Phong trào luyện tập quân sự.

C. Phong trào phát triển các căn cứ địa cách mạng.

D. Phong trào phát triển đảng viên.

Câu 51. Hình thức đấu tranh thích hợp với thời kỳ tiền khởi nghĩa năm 1945 được Đảng đề ra là gì?

A. Tuyên truyền xung phong, biểu tình tuần hành.

B. Tranh cử vào Viện Dân biểu Bắc Kỳ, Trung kỳ.

C. Đòi quyền dân chủ, dân sinh.

D. Đòi triệu tập "Đồng Dương đại hội".

Câu 52. **Thời cơ tiến hành** Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng 8 năm 1945 xuất hiện khi nào?

A. Đức đầu hàng đồng minh không điều kiện.

B. Đức thua trận khi tấn công Liên Xô.

C. Liên Xô tiến công quân Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc.

D. Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 53. **Thời cơ giành chính quyền** trong Cách mạng Tháng 8 năm 1945 chỉ tồn tại trong khoảng thời gian nào?

A. Từ khi Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

B. Sau khi Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh và quân Đồng minh vào Đông Dương.

C. Khi Nhật chuẩn bị tuyên bố đầu hàng Đồng minh.

D. Sau khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Câu 54. **Thủ đô** của **Khu giải phóng Việt Bắc** thành lập **tháng 5 năm 1945** là địa danh nào sau đây?

A. Đình Cả - Thái Nguyên.

B. Yên Thế - Bắc Giang.

C. Tân Trào - Tuyên Quang.

D. Bắc Sơn - Lạng Sơn.

Câu 55. Việt Nam giải phóng quân trong Cách mạng Tháng 8/1945 được thành lập từ các **đơn vị vũ trang** nào?

A. Du kích Bắc Sơn và du kích Ba Tơ.

B. Du kích Bắc Sơn và Cứu quốc quân.

C. Cứu quốc quân và Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

D. Cứu quốc quân và du kích Ba Tơ.

Câu 56*. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào, Tuyên Quang (14 - 15/8/1945) đã xác định **nguyên tắc chỉ đạo khởi nghĩa** là gì?

A. Thần tốc, táo bạo, bất ngờ.

B. Tập trung, thống nhất, kịp thời.

C. Thần tốc, thống nhất, kịp thời.

D. Tập trung, táo bạo, bất ngờ.

Câu 57. Nội dung nào sau đây **không thuộc** khẩu hiệu đấu tranh được Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào, Tuyên Quang (14 - 15/8/1945) đề ra?

A. Phản đối xâm lược.

B. Hoàn toàn độc lập

C. Đánh bại phát xít Nhật.

D. Chính quyền nhân dân.

Câu 58. Ngày 16/8/1945, Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) đã quyết định thành lập tổ chức nào?

A. Mặt trận Việt Minh.

B. Mặt trận nhân dân Đông Dương.

C. Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam.

D. Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 59. Cho các mốc thời gian: **19/8/1945; 23/8/1945; 25/8/1945**. Xếp thứ tự các địa điểm đã lần lượt giành được chính quyền trong Cách mạng tháng 8 năm 1945 :

A. Sài Gòn - Hà Nội - Thừa Thiên - Huế.

B. Hà Nội - Thừa Thiên - Huế - Sài Gòn.

C. Sài Gòn - Thừa Thiên - Huế - Hà Nội.

D. Hà Nội - Sài Gòn - Thừa Thiên - Huế.

Câu 60*. Nội dung nào sau đây **không phải là ý nghĩa** của Cách mạng Tháng 8 năm 1945?

A. Đập tan xiềng xích nô lệ của chủ nghĩa đế quốc Pháp - Nhật.

B. Chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ chuyên chế.

C. Buộc chủ nghĩa đế quốc phải công nhận nền độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

D. Mở ra kỷ nguyên mới: Độc lập, tự do và hướng tới chủ nghĩa xã hội

CHƯƠNG 2

Câu 1. Khó khăn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 về kinh tế là gì?

- A. Hàng chục vạn hecta ruộng đồng bị bỏ hoang.
- B. Lao động thất nghiệp do không biết chữ
- C. Đứt gãy quá trình sản xuất công nghiệp may mặc.
- D. Thu nhập bình quân hàng tháng bị giảm.

Câu 2. Hoàn cảnh Việt Nam sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 được ví với hình ảnh nào dưới đây?

- A. Nước sôi lửa bỏng.
- B. Dầu sôi lửa bỏng.
- C. Trúng nước.
- D. Ngàn cân treo sợi tóc.

Câu 3. Theo nội dung của **Hiệp ước Potsdam**, 20 vạn quân Tưởng vào miền Bắc Việt Nam đến mốc vĩ tuyến nào?

- A. Vĩ tuyến 15.
- B. **Vĩ tuyến 16**
- C. Vĩ tuyến 17.
- D. Vĩ tuyến 18.

Câu 4. Thực dân Anh đã hậu thuẫn cho lực lượng nào quay trở lại xâm lược Việt Nam tháng 9 năm 1945?

- A. **TD Pháp.**
- B. Phát xít Nhật.
- C. Quân Tưởng Giới Thạch.
- D. Đế quốc Mỹ.

Câu 5. Sự kiện nào đánh dấu TD Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam **lần thứ hai**?

- A. Pháp xả súng vào nhân dân Sài Gòn trong buổi mít tinh chào mừng ngày độc lập (02/9/1945).
- B. Pháp đánh chiếm Hải Phòng (17/11/1946).
- C. **Pháp đánh úp trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn (23/9/1945).**
- D. Pháp gửi tới hậu thư yêu cầu chính phủ giao quyền kiểm soát an ninh trật tự Thủ đô (18/12/1946).

Câu 6. Khi **bắt đầu tiến hành xâm lược** Việt Nam lần 2 (9/1945), thực dân Pháp đã thực hiện chiến lược:

- A. Dùng người Việt đánh người Việt.

B. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh

C. Đánh nhanh, thắng nhanh

D. Đánh chắc, tiến chắc.

Câu 7. Cuộc chiến đầu của quân và dân Việt Nam khi thực Pháp quay trở lại xâm lược lần hai (9/1945) **diễn ra đầu tiên** ở đâu?

A. Bắc Bộ.

B. Trung Bộ.

C. Sài Gòn - Chợ Lớn.

D. Bến Tre.

Câu 8. Để chống trả hành động xâm lược của thực dân Pháp lần 2 (9/1945), nhân dân các tỉnh Nam Bộ đã nêu cao tinh thần chiến đấu gì?

A. Thà chết tự do còn hơn sống nô lệ.

B. Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh.

C. Sẵn sàng hi sinh vì Tổ quốc.

D. Giữ vững chí khí chiến đấu.

Câu 9. Khẩu hiệu của cách mạng Việt Nam sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 được Đảng xác định trong Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945) là gì?

A. Dân tộc giải phóng.

B. Xây dựng chính quyền cách mạng.

C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết.

Câu 10*. Để đẩy lùi nạn đói, biện pháp thể hiện sách lược **lâu dài** của Đảng là gì?

A. Lập hũ gạo tiết kiệm.

B. Tổ chức Quỹ độc lập

C. Tăng gia sản xuất.

D. Tổ chức Tuần lễ vàng.

Câu 11. Cơ quan chuyên trách chống giặc đốt, **xóa nạn mù chữ** trong năm 1945-1946 có tên gọi là gì?

A. Ty Bình dân học vụ.

B. Nha Bình dân học vụ.

C. Nha Học chính.

D. Ty học vụ.

Câu 12*. Vì sao trong thời kỳ 1945-1946, Đảng chủ trương thực hiện sách lược nhân nhượng tạm thời với quân Tưởng?

A. Tăng cường tình hữu nghị Hoa - Việt.

B. Tập trung sức mạnh chống Pháp ở Nam Bộ.

- C. Lôi kéo quân Tưởng cùng chống Pháp.
- D. Để xây dựng CP Liên hiệp kháng chiến.

Câu 13. Để tránh sự tấn công của kẻ thù, tháng 11/1945, Đảng đã **tuyên bố tự giải tán và lấy tên** là gì?

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương.
- B. Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác - Lênin.
- C. Đảng Lao động Việt Nam.
- D. Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác ở Đông Dương.

Câu 14. Quốc hội Khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa họp **lần thứ nhất** (02/03/1946) ở đâu?

- A. Hà Nội.
- B. Tuyên Quang.
- C. Cao Bằng
- D. Bắc Ninh.

Câu 15*. Việc ký Hiệp định Sơ bộ (06/3/1946) giữa Việt Nam với thực dân Pháp chứng tỏ:

- A. sự mềm dẻo của Đảng trong việc phân hóa kẻ thù.
- B. sự thỏa hiệp của Đảng và chính phủ.
- C. sự non yếu trong lãnh đạo của Đảng.
- D. sự lúng túng trong lãnh đạo của Đảng.

Câu 16. "Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính" là nội dung trong tài liệu nào của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. Đường Cách mệnh.
- B. Di chúc.
- C. Tuyên ngôn độc lập.
- D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

Câu 17. Cuộc chiến đấu giam chân địch của quân và dân Thủ đô Hà Nội trong năm 1946 đã diễn ra với **tinh thần** như thế nào?

- A. "Một tắc không đi, một ly không dời".
- B. "Bám đất giữ làng".
- C. "Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh".
- D. "Hãy giữ vững chí khí chiến đấu"

Câu 18. Người anh hùng ôm **bom ba càng** lao vào xe tăng địch trong kháng chiến chống thực dân Pháp năm 1946 là ai?

- A. Nguyễn Phúc Lai.
- B. Nguyễn Văn Trỗi. (mưu sát Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Robert McNamara vào năm 1964)

C. Phan Đình Giót. (người đã lấy thân mình lấp lỗ châu mai)

D. Nguyễn Viết Xuân.

Câu 19. Loại vũ khí nào được coi là **biểu tượng** của ý chí quật cường, nổi kinh hoàng với quân Pháp những năm 1946-1947?

A. Bom ba càng.

B. Súng đại liên.

C. Súng trường.

D. Gươm, đao.

Câu 20. Căn cứ địa cách mạng của cả nước trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp **năm 1946 - 1954** là vùng nào?

A. Tây Bắc.

B. Bắc Trung Bộ

C. Việt Bắc.

D. Tây Nguyên.

Câu 21*. Tháng 6/1950, lần đầu tiên Đảng đã chủ động mở chiến dịch quân sự lớn tấn công quân Pháp. Chiến dịch có tên là gì?

A. Chiến dịch Việt Bắc.

B. Chiến dịch Tây Bắc.

C. Chiến dịch Biên giới.

D. Chiến dịch Thượng Lào.

Câu 22. Đại hội Đại biểu toàn quốc **lần thứ II** (02/1951) của Đảng diễn ra ở đâu?

A. Hà Nội.

B. Bắc Ninh.

C. Cao Bằng

D. Tuyên Quang.

Câu 23. Đại hội nào dưới đây đã quyết định thành lập ở mỗi nước Việt Nam, Lào, Campuchia một Đảng Mác - Lênin riêng?

A. Đại hội I của Đảng (3/1935).

B. Đại hội II của Đảng (2/1951).

C. Đại hội III của Đảng (9/1960).

D. Đại hội IV của Đảng (12/1976).

Câu 24. Đại hội II (1951) của Đảng đã thông qua văn kiện nào sau đây?

A. Cương lĩnh chính trị.

B. Đề cương văn hóa Việt Nam.

C. Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam.

D. Luận cương chính trị.

Câu 25. Chính cương của Đảng (02/1951) đã xác định xã hội Việt Nam sau Cách mạng Tháng 8 có tính chất nào sau đây?

- A. Dân tộc và dân chủ.
- B. Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa nửa phong kiến
- C. Quân chủ phong kiến có chủ quyền
- D. Thuộc địa nửa phong kiến.

Câu 26. Chính cương của Đảng (02/1951) đã xác định lực lượng nào là nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc? (**từ năm 1951 mới có lao động trí thức**)

- A. Công nhân.
- B. Nông dân
- C. Công nhân và nông dân
- D. Công nhân, nông dân và lao động trí thức.

Câu 27. Trong Chính Cương Đảng Lao động Việt Nam (02/1951), Đảng đã xác định lực lượng cách mạng gọi chung là:

- A. Dân tộc.
- B. Nhân dân.
- C. Dân chủ.
- D. Vô sản.

Câu 28. Đại hội II (02/1951) của Đảng được gọi là "Đại hội kháng chiến thắng lợi" vì:

- A. Đánh dấu bước phát triển mới trong lãnh đạo của Đảng.
- B. Đánh dấu sự thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần II.
- C. Đánh dấu sự phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam.
- D. Đánh dấu sự phát triển của phong trào cách mạng Đông Dương.

Câu 29. Trận quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ năm 1954 được tiến hành với phương châm nào sau đây?

- A. Đánh nhanh, thắng nhanh. (**lúc đầu**)
- B. Đánh chắc, tiến chắc.
- C. Tất cả cho chiến dịch toàn thắng.
- D. Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.

Câu 30. Ai làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng ủy chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954?

- A. Phạm Văn Đồng.
- B. Hồ Chí Minh.
- C. Võ Nguyên Giáp.
- D. Văn Tiến Dũng.

Câu 31. Tướng Pháp bại trận và bị bắt sống tại chiến dịch Điện Biên Phủ là ai?

A. De Castries.

B. Henri Navarre.

C. Raul Salan.

D. Philippe Leclerc.

Câu 32. Hội nghị quốc tế bàn về vấn đề kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (1954) diễn ra ở đâu?

A. Thụy Sĩ

B. Mỹ

C. Pháp.

D. Thụy Điển.

Câu 33. Trưởng đoàn đại biểu Việt Nam đến dự Hội nghị Giơnevơ về kết thúc chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương là ai?

A. Nguyễn Duy Trinh.

B. Nguyễn Thị Bình.

C. Phạm Văn Đồng.

D. Xuân Thủy.

Câu 34. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chiến thắng nào dưới đây "đã ghi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, một Chi Lăng hay một Đống Đa trong thế kỷ XX"?

A. Cách mạng Tháng Tám 1945

B. Điện Biên Phủ 1954.

C. Đại thắng mùa Xuân 1975.

D. Chiến thắng Ấp Bắc 1963.

Câu 35. Sau khi TD Pháp rút khỏi nước Việt Nam, đế quốc Mỹ đã có hành động gì?

A. Biến Việt Nam làm căn cứ quân sự tiến đánh Trung Quốc.

B. Biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa của Mỹ.

C. Trực tiếp đưa quân đội vào thay quân Pháp.

D. Đưa tay sai Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền.

Câu 36. Âm mưu của Mỹ đối với miền Nam Việt Nam sau Hiệp định-Giơnevơ năm 1954 là gì?

A. Biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.

B. Biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa Mỹ.

C. Đưa quân đội Mỹ vào miền Nam, Việt Nam.

D. Phá hoại các cơ sở kinh tế Việt Nam.

Câu 37. Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7/1954), đã chỉ rõ kẻ thù **chính và trực tiếp** của nhân dân Đông Dương là:

A. Đế quốc Mỹ.

B. Thực dân Pháp.

C. Chủ nghĩa phát xít.

D. Bọn phản động thuộc địa.

Câu 38*. Điền vào chỗ trống. Theo Đề cương đường lối cách mạng Việt Nam ở miền Nam (8/1956): "Đề chống đế quốc Mỹ và tay sai, nhân dân miền Nam chỉ có con đường cứu nước và tự cứu mình là con đường..."

A. Đấu tranh

B. Chiến đấu

C. Quyết chiến

D. Cách mạng

Câu 39. Điền vào chỗ trống. Quyết định cơ bản của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (1959) là... để đánh đổ ách thống trị Mỹ - Diệm.

A. dùng đấu tranh ngoại giao

B. nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng. (Lần đầu tiên)

C. nhờ sự giúp đỡ của các nước ngoài

D. dùng đấu tranh chính trị chủ yếu

Câu 40. Thực hiện Nghị quyết 15 (1959) của Đảng, đường vận tải (Hồ Chí Minh) trên bộ được miền Bắc mở để chi viện cho cách mạng miền Nam có tên là gì?

A. Đường 459.

B. Đường 559

C. Đường 659.

D. Đường 759. (đường trên biển)

Câu 41. Trong hoàn cảnh đất nước chia cắt thành hai miền, Đại hội nào của Đảng đã đưa ra đường lối chung cho cách mạng Việt Nam?

A. Đại hội II (1951)

B. Đại hội III (1960).

C. Đại hội IV (1976).

D. Đại hội V (1982).

Câu 42*. Cách mạng văn hóa và tư tưởng do Đại hội III (1960) của Đảng đề ra nhằm xây dựng và phát triển:

A. nền văn hóa mới, con người mới.

B. bản sắc văn hóa dân tộc.

C. nền văn hóa có nội dung XHCN.

D. nền văn hóa có tính dân tộc về hình thức, dân chủ về nội dung.

Câu 43. Nhà máy thủy điện đầu tiên được xây dựng ở miền Bắc trong thời kỳ quá độ lên CNXH là:

- A. Nhà máy thủy điện Hòa Bình
- B. Nhà máy thủy điện Thác Bà.
- C. Nhà máy thủy điện Trị An.
- D. Nhà máy thủy điện Lai Châu.

Câu 44. Bài học kinh nghiệm được Đại hội III (1960) của Đảng tổng kết trong công cuộc xây dựng CNXH hiện nay là?

- A. Cần dựa vào sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước trên thế giới.
- B. Tiến nhanh tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội.
- C. Xây dựng nền kinh tế chủ nghĩa xã hội hiện đại.
- D. Tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa phù hợp thực tế điều kiện đất nước.

Câu 45. Ngày 17/01/1960, tại Bến Tre nổ ra phong trào đấu tranh nào của nhân dân Việt Nam đánh Mỹ - Ngụy?

- A. Chống bình định.
- B. Phá ấp chiến lược
- C. Đồng khởi.
- D. Trừ gian diệt ác.

Câu 46. Sự kiện nào của quân và dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975) đánh dấu cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

- A. Chiến thắng Bình Giã.
- B. Chiến thắng Ấp Bắc.
- C. Phong trào Đồng khởi.
- D. Chiến thắng Vạn Tường.

Câu 47. Trong cách mạng miền Nam, chủ trương đánh Mỹ bằng 3 mũi giáp công là:

- A. chính trị, quân sự, binh vận (vận động binh lính).
- B. chính trị, quân sự, ngoại giao.
- C. chính trị, quân sự, kinh tế.
- D. quân sự, ngoại giao, kinh tế.

Câu 48. "Cố vấn Mỹ, vũ khí Mỹ và quân chủ lực Việt Nam Cộng hòa" là công thức chiến lược chiến tranh nào của đế quốc Mỹ trên chiến trường miền Nam Việt Nam?

- A. Chiến tranh đơn phương.
- B. Chiến tranh đặc biệt.

C. Chiến tranh cục bộ.(cố vấn mỹ, **lính mỹ**,.)

D. Việt Nam hóa chiến tranh.

Câu 49. "Bám đất, bám làng" và "một tác không đi, một ly không rời" là phương châm đấu tranh trong phong trào nào của cách mạng miền Nam đánh Mỹ?

A. Phong trào đấu tranh phá ấp chiến lược.

B. Phong trào Thi đua yêu nước.

C. Phong trào đấu tranh giam chân địch.

D. Phong trào Đồng Khởi.

Câu 50. Chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam thuộc học thuyết nào của Mỹ trong chiến lược toàn cầu?

A. Phản ứng linh hoạt.

B. Ngăn dè thực tế.

C. Chính sách thực lực.

D. Bên miệng hố chiến tranh.

Câu 51. Chiến thắng nào của Việt Nam mở đầu cao trào "Tìm Mỹ, mà đánh, lùng nguy mà diệt" trên khắp miền Nam?

A. Ấp Bắc (01/1963)

B. Bình giã (01/1965).

C. Đồng Xoài (7/1965)

D. Vạn Tường (8/1965).

Câu 52. Điểm khác biệt **lớn nhất** giữa chiến lược "Chiến tranh cục bộ" và "Chiến tranh đặc biệt" là: chiến tranh cục bộ được tiến hành bằng...

A. quân Mỹ, quân đồng minh của Mỹ và quân đội Sài Gòn.

B. quân đội Sài Gòn với vũ khí, trang bị kỹ thuật của Mỹ.

C. quân đội Sài Gòn có sự phối hợp quân Mỹ.

D. quân Mỹ, trang bị kỹ thuật và phương tiện Mỹ.

Câu 53. Hội nghị lần thứ 11 (03/1965) và Hội nghị lần thứ 12 (12/1965) của BCH đã đề ra khẩu hiệu đấu tranh trong cả nước là:

A. Tất cả để đánh thắng Mỹ xâm lược.

B. Nhất định đánh thắng Mỹ xâm lược.

C. Tìm Mỹ mà đánh, lùng nguy mà diệt.

D. Thi đua đánh thắng giặc Mỹ.

Câu 54. Sắp xếp theo thứ tự thời gian diễn ra các kế hoạch chiến lược của Mỹ đã tiến hành ở Việt Nam: Chiến tranh đặc biệt (1); Việt Nam hóa chiến tranh (2); Chiến tranh cục bộ (3).

A. (1), (2), (3).

B. (2), (1), (3).

C. (2), (3), (1).

D. (1), (3), (2).

Câu 55. Lực lượng **ba thứ quân** của quân đội Việt Nam bao gồm:

A. Bộ binh, hải quân, không quân.

B. Pháo binh, công binh, bộ binh.

C. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích. (kháng chiến chống Pháp)

D. Thủy binh, công binh, kỵ binh.

Câu 56. Từ năm 1965 đến năm 1968, nhân dân miền Bắc phải thực hiện những **nhiệm vụ** gì?

A. Vừa sản xuất vừa làm nghĩa vụ hậu phương, chi viện cho miền Nam.

B. Chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của Mỹ.

C. Vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa sản xuất và làm nghĩa vụ hậu phương.

D. Nhận viện trợ từ bên ngoài để chi viện cho chiến trường miền Nam.

Câu 57. Cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ bảo vệ Thành cổ Quảng Trị năm 1972 diễn ra trong thời gian bao lâu?

A. 51 ngày đêm.

B. 61 ngày đêm.

C. 71 ngày đêm.

D. 81 ngày đêm.

Câu 58. Sự kiện nào dưới đây đã cơ bản "**đánh cho Mỹ cút**" tiến lên "**đánh cho ngụy nhào**" ở Việt Nam?

A. Ký kết hiệp định Giơ-ne-vơ (vĩ tuyến 17)

B. Ký kết Hiệp định Pari.

C. Chiến thắng Điện Biên Phủ.

D. Đại thắng Mùa Xuân 1975.

Câu 59. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 ở miền Nam diễn ra với 3 chiến dịch lớn gồm: Chiến dịch Tây Nguyên, Chiến dịch Hồ Chí Minh và..

A. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng

B. Chiến dịch đường 9 - Khe Sanh

C. Chiến dịch Điện Biên Phủ

D. Chiến dịch Biên giới

Câu 60. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 bắt đầu bằng chiến dịch nào?

A. Chiến dịch Tây Nguyên.

B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

D. Chiến dịch Lam Sơn 719.

Câu 61. Tỉnh đầu tiên được giải phóng hoàn toàn trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ năm 1975 là:

A. Phước Long.

B. Bình Định.

C. Sài Gòn.

D. Gia Định.

Câu 62. Cho các chiến dịch sau: Chiến dịch Hồ Chí Minh (1); Chiến dịch Huế - Đà Nẵng (2); Chiến dịch Tây Nguyên (3), Lần lượt các chiến dịch diễn ra và thắng lợi là:

A. (1), (2), (3).

B. (3), (2), (1).

C. (2), (1), (3).

D. (3), (1), (2).

Câu 63. "Thần tốc, thần tốc hơn nữa, táo bạo, táo bạo hơn nữa" là mệnh lệnh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đưa ra ở **thời điểm nào** để đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược?

A. Chiến dịch Tây Nguyên.

B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Câu 64. Trong giai đoạn 1954-1964, cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?

A. Cơ bản nhất.

B. Quan trọng nhất.

C. Quyết định nhất (**cách mạng XHCN ở miền bắc**)

D. Quyết định trực tiếp.

Câu 65. Đường lối cách mạng xuyên suốt trong **thời kỳ 1954 - 1975** của Đảng là:

A. Tiến hành cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng

B. Tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc.

C. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

D. Tiến hành cách mạng XHCN ở miền Bắc và cách mạng DTDCND ở miền Nam.

BÀI TẬP SỐ 1- LSD CT2- HKI-24-25

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Trước khi Pháp vào xã hội Việt Nam có mấy giai cấp?

A. 4

B. 3

C. 2

D. 1

2. Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam khi nào?

A. 1930

B. 1945

C. 1954

D. 1858

3. Trước khi Pháp vào xã hội Việt Nam có các giai cấp?

A. Nông dân và địa chủ phong kiến

B. Nông dân và tiểu tư sản

C. Nông dân và công nhân

D. Nông dân và tư sản

4. Trước khi Pháp vào xã hội Việt Nam là xã hội ...?

A. phong kiến có chủ quyền

B. phong kiến nửa thuộc địa

C. phong kiến mất chủ quyền

D. thuộc địa nửa phong kiến

5. Tình hình xã hội VN cuối TK XIX đầu thế kỷ XX có vấn đề gì bức thiết

A. Giải phóng dân tộc

B. Giải phóng dân tộc và ruộng đất dân cày

C. Cải thiện đời sống nhân dân

D. Xóa mù chữ

6. Đại diện cho xu hướng bạo động trong phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX là ai?

A. Phan chu Trinh

B. Phan Bội Châu

C. Nguyễn Thái Học

D. Nguyễn Ái Quốc

7. Ai là đại diện cho xu hướng cải cách trong phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX?

A. Phan Chu Trinh

B. Nguyễn Ái Quốc

C. Phan Bội Châu

D. Nguyễn Thái Học

8. Chỉ tên của tổ chức mà Phan Bội Châu đã lập ra cho thanh niên Việt Nam tham dự sang Nhật học đầu thế kỷ XX

A. Đông Du

B. Việt Nam quang phục hội

C. Duy Tân

D. Tân Việt

9. Sự kiện đánh dấu hoàn toàn thất bại của tổ chức Việt Nam quốc dân Đảng là?

A. Khởi nghĩa Bãi Sậy

B. Khởi nghĩa Yên Bái

C. Khởi nghĩa Yên Thế

10. Ai là tác giả của câu nói nổi tiếng "không thành công cũng thành nhân"?

A. Nguyễn Thái Học

B. Nguyễn Thiện Thuật

C. Nguyễn Ái Quốc

D. Nguyễn Văn Linh

11. Giai cấp nào nắm quyền lãnh đạo phong trào cách mạng ở Việt Nam thành công?

A. giai cấp nông dân

B. giai cấp công nhân

C. giai cấp tiểu tư sản

D. giai cấp tư sản

12. Giai cấp công nhân Việt Nam xuất thân phần lớn từ?

A. Nông dân

B. Tiểu tư sản

Tư sản dân tộc

Tiểu địa chủ

13. Giai cấp nông dân Việt Nam chia mấy tầng lớp

A. 4 tầng lớp

B. 3 tầng lớp

C. 2 tầng lớp

D. 5 tầng lớp

14. Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời từ

A. Cuộc khai thác thuộc địa lần 1 của Pháp

B. Cuộc khai thác thuộc địa lần 2 của Pháp

C. Cuộc khai thác lần 3 của Pháp

D. Cuộc khai thác lần 4 của pháp

15. Nội dung nào sau đây nằm trong chính sách cai trị về chính trị của TD Pháp

A. Chia VN thành 3 xứ

B. Vơ vét của cải, tài nguyên

C. Khai hóa văn minh

D. Bóc lột nhân công

16. Giai cấp đông đảo nhất trong xã hội VN đầu thế kỷ XX là?

A. Nông dân

B. Công nhân

C. Tiểu tư sản

D. Tư sản

17. Kết cục chung của phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX ở Việt Nam?

A. Thành công

B. Thất bại

C. Tiêu diệt hoàn toàn

D. Phát triển mạnh mẽ

18. Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức nào để rèn luyện lập trường GCCN trước khi thành lập Đảng

A. VN thanh niên cách mạng đồng chí hội

B. Việt Nam quốc dân Đảng

C. Tân Việt Cách mạng Đảng

D. Đảng Cộng sản Đông Dương

19. Một hoạt động của Nguyễn Ái Quốc vào tháng 7/1920?

A. Tham gia Đảng XH Pháp

B. Đọc sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa

C. Viết báo Người cùng khổ

D. Viết cuốn con Rồng tre

20. Con đường cứu nước theo khuynh hướng nào đã thành công ở VN?

A. Phong kiến

B. tư sản

C. Vô sản

D. Quân chủ lập hiến